

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2019/HS-ST

Ngày: 18-6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Lan Anh.

Bà Hà Hồng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2019/TLST- HS ngày 29 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày 27 tháng 3 năm 1985 tại Lạng Sơn;

Đăng ký hộ khẩu thường trú Số 69A, đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Đường K, thị trấn C1, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G (đã chết) và bà Lý Thị D; vợ: Tôàn Thị Như Q; con: Có 01 con sinh năm 2014; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tại bản án số 22/HS-ST ngày 26/11/2004, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích, đã được xóa án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 19/3/2019. Có mặt.

- Bị hại: Anh Dương Văn P, sinh năm 1987; trú tại: Số 21, đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Đức Hoàng K. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Thành Đ. Có mặt.

3. Ông Phùng Đức L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 15/01/2019, Nguyễn Minh T trên đường đi làm về qua quán bia nhà ông Phùng Đức L tại số 57, đường N, phường T, thành phố L thì có bạn là Nguyễn Thành Đ gọi Nguyễn Minh T vào ngồi uống bia cùng. Khoảng 10 phút sau có Nguyễn Đức Hoàng K và Dương Văn P đến ngồi cùng Nguyễn Minh T và Nguyễn Thành Đ uống bia. Trong lúc nói chuyện, Nguyễn Minh T cho rằng Dương Văn P có những lời lẽ xúc phạm mình nên hai bên cãi nhau, Nguyễn Minh T đã dùng tay phải cầm chai bia nhãn hiệu LiQ bằng thủy tinh để dưới gầm bàn đập ngang 01 phát trúng vào mặt Dương Văn P khiến Dương Văn P ngã xuống bậc thềm, tiếp đó Nguyễn Minh T tiếp tục cầm ghế nhựa màu đỏ đập nhiều phát vào đầu Dương Văn P. Sau đó được mọi người can ngăn, Nguyễn Minh T đi về còn Dương Văn P được đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn cấp cứu.

Ngày 19/01/2019, anh Dương Văn P gửi đơn đến Công an thành phố L trình báo sự việc, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định nơi xảy ra sự việc là khu vực hiên nhà ông Phùng Đức L ở số 57, đường N, phường T, thành phố L nhưng không phát hiện được tang vật của vụ án.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 66/2019/PYTT ngày 20/02/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lạng Sơn kết luận thương tích của Dương Văn P gồm 04 sẹo vết thương: Vết sâu xước da sống mũi, trên, dưới và đuôi mắt trái, tổng tỷ lệ 12%.

Tại cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Bị hại anh Dương Văn P vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong lời khai tại Cơ quan điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: Giữa anh và bị cáo từ trước đến nay không có mâu thuẫn gì mọi diễn biến sự việc xảy ra ngày 15/01/2019 đúng như nội dung cáo trạng. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo cũng đã đến thăm hỏi, động viên anh. Mặc dù gia đình bị cáo rất khó khăn, nhưng bị cáo cũng tìm mọi cách để bồi thường khắc phục hậu quả; giữa anh và bị cáo đã thỏa thuận bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh là 40 triệu đồng, bị cáo đã bồi thường xong. Anh Dương Văn P không yêu cầu gì thêm và đề nghị xem xét miễn hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Đức Hoàng K khai: Bản thân thấy anh Dương Văn P và bị cáo có cãi nhau tại quán nhà ông L ở số 57, đường N, phường T, thành phố L, sau đó bị cáo đánh anh P thế nào không rõ, vì sự việc xảy ra quá nhanh.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội Cố ý gây thương tích; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng; xác nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại 40 triệu đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; trong lời nói sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 17 giờ ngày 15/01/2019, tại trước hiên nhà số 57, đường N, phường T, thành phố L, Nguyễn Minh T đã có hành vi dùng vỏ chai bia bằng thủy tinh là loại hung khí nguy hiểm đập một nhát vào vùng mặt anh Dương Văn P gây thương tích, kết luận Giám định pháp y xác định tổn thương cơ thể của anh Dương Văn P là 12%. Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự tại khu vực dân cư. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng; về nhân thân: Tại bản án số 22/HS-ST ngày 26/11/2004, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích, đã được xóa án tích. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại; bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Khi quyết định hình phạt cho bị cáo hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, có khả năng tự cải tạo; có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng. Căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 1, 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, thấy chưa cần thiết áp dụng hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe, phòng ngừa. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Ngay sau khi bị đánh trọng thương, anh Dương Văn P được đưa vào Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Lạng Sơn cấp cứu và điều trị từ ngày 15/01/2019 đến ngày 17/01/2019 ra viện; bị cáo Nguyễn Minh T và bị hại Dương Văn P đã thỏa thuận bị cáo bồi thường cho bị hại 40 triệu đồng (đã bồi thường xong), nay bị hại không có yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử xác nhận.

[8] Về án phí Bị cáo là người bị kết án phải nên chịu án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[9] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và các vấn đề khác đề nghị khi giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 65; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh T cho Ủy ban nhân dân thị trấn C1, huyện C, tỉnh Lạng Sơn là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Xác nhận bị cáo và bị hại Dương Văn P đã thỏa thuận theo đó bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Dương Văn P 40.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì thêm.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đình Sinh